TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 23-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Vũ;
Ông Hoàng Văn Khiếu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Diệp Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 27-3-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 10-4-2025 đối với bị cáo:

Ngôn Văn D; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 02 tháng 5 năm 1985, tại huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn N, xã LĐ, huyện LY, tỉnh YB.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngôn Văn Toại (đã chết) và bà Trần Thị Luyện(đã chết); vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 07-11-2024, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; Có mặt.

Người làm chứng:

- Lý Văn Th, sinh năm 1995; trú tại: Thôn 7, xã Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Vi Văn B, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Ngòi Kèn, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/11/2024, Ngôn Văn D đã cho Lý Văn Th và Vi Văn B sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà, cụ thể: Khoảng 11 giờ 10 phút, Lý Văn Th đến nhà ở

của Ngôn Văn D thuộc Thôn N, xã LĐ, huyện LY, tỉnh YB hỏi D mượn nhà làm nơi sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine) và được D đồng ý. Tại đây, Th đưa cho D số tiền 50.000 đồng mục đích để trả tiền sử dụng địa điểm dùng ma túy. Sau khi đưa tiền, Th ngồi ở chỗ uống nước trên sàn nhà gần cửa ra vào của nhà D để sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức chích để đưa ma túy vào cơ thể. Đến khoảng 11 giờ 20 phút, Vi Văn B đến nhà của Ngôn Văn D thì gặp D và Th, B thấy tại chỗ Th ngồi có 01 bơm kim tiêm, một ống nước cất đều đã qua sử dụng, một mảnh giấy bạc một mặt màu trắng một mặt màu vàng và 01 mảnh nilon, B hỏi D mượn nhà làm nơi sử dụng trái phép chất ma túy và được D đồng ý. B đưa cho D số tiền 150.000 đồng mục đích để trả tiền sử dụng địa điểm dùng ma túy. Sau khi đưa tiền, B sử dụng bật lửa, giấy bạc và ma túy loại Heroin đã chuẩn bị sẵn theo người bằng hình thức đốt Heroin trên giấy bạc và hít trực tiếp Heroin vào cơ thể. Sau khi B sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Lục Yên phối hợp với Công an xã Liễu Đô, huyện Lục Yên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Ngoài ra Ngôn Văn D còn khai nhận: Ngày 06-11-2024, Ngôn Văn D mua được 01 gói ma túy của người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên với mục đích để sử dụng cho bản thân. Trưa ngày 06-11-2024, D đã sử dụng hết số ma túy trên tại nhà ở của mình.

Tại biên bản xét nghiệm ma túy qua nước tiểu đối với Ngôn Văn D, Lý Văn Th, Vi Văn B ngày 07-11-2024. Kết quả xét nghiệm: D, Th, B dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 698/KL-KTHS ngày 14-11-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Văn B có khối lượng là: 0,01 gam (Không phẩy không một gam); 0,01 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số: 699/KL-KTHS ngày 14-11-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-LY ngày 25-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Ngôn Văn D về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngôn Văn D phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngôn Văn D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cần tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 ống nước cất đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy bạc một mặt vàng, một mặt trắng; 01 (một) mảnh nilon không rõ hình thù; 01 (một) bật lửa ga màu trắng; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) túi nilon; 01 (một) mảnh giấy bạc; 01 (một) bơm kim tiêm nhãn hiệu Discard After đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy nilon không rõ hình thù, trên mảnh giấy nilon có chữ và số tự nhiên.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Ngôn Văn D: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngôn Văn D thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 07-11-2024 Ngôn Văn D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cho Lý Văn Th, Vi Văn B mượn địa điểm là nhà ở của D do D trực tiếp quản lý để Th và B sử dụng trái phép chất ma túy vào hai thời gian khác nhau. D được hưởng lợi 200.000 đồng từ việc cho Th và B mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy. Khi Th và B sử dụng ma túy xong chưa kịp về thì bị

Cơ quan Công an kiểm tra, lập biên bản thu giữ vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo Ngôn Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi cho mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, lười lao động, không tự rèn luyện, giáo dục bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về những hành vi và người liên quan khác:

[7.1] Đối với hành vi của Vi Văn B: Quá trình điều tra xác định hành vi của Vi Văn B không phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Văn B về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng quy định.

[7.2] Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Lý Văn Th, Vi Văn B, Ngôn Văn D: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th, B và D về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định của pháp luật.

[7.3] Đối với các đối tượng bán ma túy cho Ngôn Văn D, Lý Văn Th, Vi Văn B: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được tên tuổi địa chỉ c

ủa những người này nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 ống nước cất đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy bạc một mặt vàng, một mặt trắng; 01 (một) mảnh nilon không rõ hình thù; 01 (một) bật lửa ga màu trắng; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) túi

nilon; 01 (một) mảnh giấy bạc; 01 (một) bơm kim tiêm nhãn hiệu Discard After đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy nilon không rõ hình thù, trên mảnh giấy nilon có chữ và số tự nhiên.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Ngôn Văn D: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa và hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngôn Văn D phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngôn Văn D 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 07 tháng 11 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 ống nước cất đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy bạc một mặt vàng, một mặt trắng; 01 (một) mảnh nilon không rõ hình thù; 01 (một) bật lửa ga màu trắng; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị than hóa; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) túi nilon; 01 (một) mảnh giấy bạc; 01 (một) bơm kim tiêm nhãn hiệu Discard After đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy nilon không rõ hình thù, trên mảnh giấy nilon có chữ và số tự nhiên.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

(*Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Toà án; Bị cáo Ngôn Văn D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*, tiền án phí hình sự sơ thẩm**.**

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an Tỉnh 02 bản;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Thi hành án DS huyện;
- Trại tạm giam km 8 (bị cáo);
- Lưu HS, T.A, THS,THAHS.

Nguyễn Đỗ Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đỗ Quỳnh

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an Tỉnh 02 bản;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Thi hành án DS huyện;
- Trại tạm giam km 8 (bị cáo);
- Lưu HS, T.A, THS,THAHS.

Nguyễn Đỗ Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đỗ Quỳnh